

NHỮNG BƯỚC TIẾN CƠ BẢN TRONG LĨNH VỰC THỐNG KÊ THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ GIÁ CẢ

Nguyễn Thị Liên^(*)

Cùng với sự phát triển của ngành Thống kê, trong 60 năm qua, lĩnh vực thống kê thương mại dịch vụ và giá cả (TMDVGC) đã không ngừng lớn mạnh về cả phạm vi nghiệp vụ và đội ngũ cán bộ. Hiện nay, thống kê TMDVGC là một mảng lớn trong thống kê kinh tế, cung cấp những chỉ tiêu thống kê quan trọng phục vụ các yêu cầu của Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành quản lý, các nhà nghiên cứu, lập chính sách, các nhà đầu tư trong, ngoài nước và nhiều đối tượng sử dụng thông tin khác.

Trên trường quốc tế, số liệu thống kê TMDVGC cũng đã xuất hiện trong niên giám thống kê của Liên Hợp Quốc, cũng như các cuốn số liệu hàng năm của khu vực, ấn phẩm thống kê của các tổ chức quốc tế.

Hiện nay, lĩnh vực thống kê TMDVGC bao gồm thống kê các chuyên ngành thương nghiệp, khách sạn nhà hàng, vận tải, bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, một số ngành dịch vụ khác (như tư vấn khảo sát thiết kế, quảng cáo, phục vụ cá nhân cộng đồng), du lịch, xuất nhập khẩu hàng hoá, xuất nhập khẩu dịch vụ và thống kê giá cả. Trong đó, thống kê công nghệ thông tin, thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ, thống kê giá dịch vụ là những chuyên ngành hoàn toàn mới và cũng đang đi những bước đầu tiên theo sát các chuẩn mực quốc tế.

Có thể nói, lĩnh vực thống kê TMDVGC đã có những thay đổi lớn cả về lượng và

chất. Đó là sự gia tăng các chuyên ngành mới và sự thay đổi phương pháp thống kê nhằm nâng cao chất lượng số liệu.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhất là từ khi nước ta chuyển sang kinh tế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của Nhà nước, phạm vi của thống kê mỗi chuyên ngành đã rộng hơn rất nhiều.

Trước hết phải kể đến sự tăng thêm nhanh chóng của các đối tượng thống kê, đó chính là các đơn vị sản xuất kinh doanh.

Đường lối phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng và Nhà nước đã thu hút sự tham gia ngày càng đông đảo của các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế. Nếu như trong những năm 50-60 của thế kỷ trước, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá do Nhà nước độc quyền, với số lượng các công ty kinh doanh xuất nhập khẩu chỉ là con số hàng chục, thì theo thời gian, con số này đã tăng lên nhanh chóng. Đến nay đã có đến trên 12 nghìn doanh nghiệp và cá nhân trở thành những nhà xuất nhập khẩu. Trong các ngành nội thương dịch vụ, số lượng đơn vị kinh doanh cũng gia tăng với tốc độ cao, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số DN trong những năm gần đây (thường chiếm khoảng gần 60%), với nhiều loại hình tổ chức phong phú (như công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, liên doanh, đầu tư nước ngoài, cá thể...), các hình thức, phương thức kinh doanh rất đa dạng. Nhiều

^(*) Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại, dịch vụ và giá cả

ngành mới đã xuất hiện hoặc mở rộng như viễn thông, công nghệ thông tin, kinh doanh dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế, dịch vụ phục vụ gia đình... Bên cạnh sự gia tăng về số lượng các đơn vị SXKD trong các ngành dịch vụ là sự lớn lên về qui mô hoạt động, số đơn vị hoạt động đa ngành, liên tỉnh cũng không nhỏ.

Để đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ mô hình quản lý kinh tế nước ta hiện nay ở 64 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 762 quận, huyện, thị xã đòi hỏi phải đổi mới phương pháp thu thập số liệu. Nhận thức rõ điều này, đầu những năm 2000 Tổng cục Thống kê đã sắp xếp lại các cuộc điều tra hàng năm, theo đó, trong lĩnh vực thống kê kinh tế, cuộc điều tra doanh nghiệp và điều tra các cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể phi nông nghiệp đã được chính thức đưa vào chương trình công tác hàng năm của toàn ngành. Đồng thời, nhiều cuộc điều tra chọn mẫu nhỏ đã được thực hiện để thu thập số liệu hàng tháng, làm cơ sở ước tính, đánh giá tình hình phát triển kinh tế của cả nước và các tỉnh, thành phố. Trong lĩnh vực thống kê TMDVGC hiện nay, ngoài việc tích cực tham gia triển khai 2 cuộc điều tra lớn hàng năm (doanh nghiệp, các cơ sở SXKD cá thể), hàng tháng có 3 cuộc điều tra chọn mẫu: tổng mức lưu chuyển hàng hoá xã hội, điều tra giá tiêu dùng, điều tra vận tải ngoài nhà nước. Với cách thu thập số liệu này, các báo cáo thống kê đã được kiểm soát chặt hơn về nguồn thông tin, thống nhất hơn giữa các địa phương về cách tổng hợp các chỉ tiêu thống kê, do đó, chất lượng số liệu được nâng cao. Tuy nhiên, để thực hiện tốt các cuộc điều tra, việc xây dựng và cập nhật dần mẫu để

chọn mẫu và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ yêu cầu của người sử dụng là những vấn đề cần tiếp tục được giải quyết.

Một mốc đáng ghi nhớ trong quá trình phát triển thống kê ngoại thương là việc chuyển đổi nguồn thu thập số liệu thống kê XNK gốc từ các đơn vị kinh doanh XNK sang Tổng cục Hải quan kể từ năm 1997; nói cách khác, số liệu XNK được chuyển sang khai thác từ nguồn hồ sơ hành chính (tờ khai hải quan) do TCHQ quản lý. Việc thu thập số liệu XNK hàng hoá tại các cửa ngõ của đất nước đã góp phần giảm thiểu sự trùng sót và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Cùng với việc nâng cao chất lượng, hội nhập quốc tế là yêu cầu tất yếu của công tác Thống kê trong giai đoạn hiện nay. Nước ta đã mở cửa hội nhập mạnh hơn từ khi thực hiện đường lối đổi mới. Để có ngôn ngữ chung về thông tin cho hoạt động đối ngoại nhà nước, quan hệ kinh tế với các nước, tăng cường đầu tư nước ngoài, phương pháp luận thống kê cũng cần theo các chuẩn mực quốc tế. Thống kê Việt nam trong đó có Thống kê TMDVGC đã tham gia nhiều hội thảo quốc tế, khu vực, học tập kinh nghiệm của các nước bạn qua các chuyên gia nước ngoài đến từ các dự án hỗ trợ, qua đó tiến dần đến sự thống nhất các khái niệm định nghĩa, đơn vị thống kê, phương pháp điều tra chọn mẫu, điều tra toàn bộ, tổng điều tra. Đến nay, nhiều chuyên ngành như: thống kê xuất nhập khẩu hàng hoá, dịch vụ, thống kê du lịch, thống kê giá, đã bám sát phương pháp luận chuẩn quốc tế.

Một yêu cầu không thể thiếu được trong hội nhập là hài hoà các bảng danh mục sử dụng trong thống kê. Trước đây, các bảng danh mục sử dụng trong công tác thống kê

Việt nam chủ yếu được xây dựng phục vụ yêu cầu trong nước, vì vậy, khi so sánh quốc tế gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí không so sánh được. Từ cuối những năm 90, một số bảng phân loại chuẩn quốc tế đã được sử dụng trong lĩnh vực thống kê kinh tế. Thống kê Thương mại, dịch vụ và giá cả cũng là một trong những lĩnh vực đi đầu về áp dụng các danh mục chuẩn quốc tế. Năm 1993 Bảng phân ngành kinh tế quốc dân được ban hành, nhưng đến năm 1995 mới được sử dụng lần đầu trong Tổng điều tra kinh tế hành chính sự nghiệp. Tiếp theo đó, bảng phân ngành này đã được sử dụng rộng rãi trong các cuộc điều tra thống kê hàng năm như điều tra doanh nghiệp, điều tra các cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể và các cuộc điều tra chuyên ngành khác. Danh mục phân ngành kinh tế chuẩn quốc tế (ISIC) cũng là cơ sở để phân tổ các chỉ tiêu về doanh thu các ngành dịch vụ và hệ thống chỉ số giá sản xuất, dịch vụ.

Bảng Danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu theo hệ thống hài hoà được Tổng cục Thống kê ban hành lần đầu vào năm 1992 (mã 6 chữ số). Sau đó danh mục này được cập nhật, nâng cấp mở rộng mã đến 8 chữ số cho phù hợp với tình hình hàng hoá XNK của Việt Nam lần 1 vào năm 1996, lần 2 vào năm 2003 (do Tổng cục Hải quan thực hiện). Đây là bảng danh mục chuẩn quốc tế được sử dụng rất hiệu quả. Từ khi ra đời đến nay, danh mục này đã được sử dụng cho nhiều mục đích như làm khung của biểu thuế, sử dụng trong tờ khai hải quan hàng hoá xuất nhập khẩu và mục đích thống kê. Nhờ đó, số liệu thống kê xuất nhập khẩu của Việt nam đã có thể chuyển đổi theo nhiều danh mục chuẩn quốc tế khác như bảng Phân loại ngoại thương chuẩn, ISIC và có mặt trong

một số ấn phẩm thống kê khu vực và thế giới. Ngoài ra, một số bảng phân loại dùng trong cán cân thanh toán quốc tế, danh mục xuất nhập khẩu dịch vụ chuẩn cũng được nghiên cứu, từng bước sử dụng.

Thực hiện chủ trương hiện đại hoá công tác thống kê, đồng thời nhận thức rõ lợi ích của chủ trương này, thống kê TMDVGC đã có nhiều nỗ lực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào qui trình chọn mẫu, xử lý, biên soạn số liệu thống kê. Hiện nay, hàng tháng có 4 chương trình phần mềm máy tính được sử dụng tổng hợp báo cáo tháng từ địa phương đến trung ương cho thống kê giá tiêu dùng, tổng mức lưu chuyển hàng hoá xã hội, vận tải ngoài nhà nước và xuất nhập khẩu hàng hoá. Hàng quý có các chương trình phần mềm xử lý điều tra xu hướng kinh doanh, tổng hợp các chỉ số giá sản xuất; hàng năm có chương trình tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo chính thức năm trên cơ sở nguồn số liệu từ kết quả các cuộc điều tra. Đồng thời, tất cả các cuộc điều tra định kỳ năm hoặc điều tra một lần đều được nhập tin xử lý, tổng hợp bằng các chương trình phần mềm máy tính. Việc ứng dụng công nghệ thông tin một cách triệt để như vậy đã góp phần đáng kể làm giảm bớt gánh nặng công việc cho các cán bộ thống kê từ trung ương đến địa phương. Để đạt được những kết quả trên, trước hết phải nói đến kế hoạch hợp lý và hiệu quả của Tổng cục Thống kê trong việc phát triển công nghệ thông tin. Tổng cục đã tận dụng và phối hợp mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước trung ương, các dự án, nguồn trợ giúp của các cơ quan chính quyền địa phương để từng bước trang bị, đào tạo, không có sự chông chéo, lãng phí. Lĩnh vực Thống kê TMDVGC đã theo sát các bước đi trong chương trình chung của Tổng

cục, quyết tâm cao trong triển khai thực hiện và đã gặt hái được một số kết quả ban đầu. Tuy nhiên, tình trạng không đồng đều giữa các địa phương về trang bị, trình độ cán bộ, cách quản lý công nghệ thông tin đã gây ra những khó khăn không nhỏ trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin. Do xác định đây là hướng đi đúng nên các giải pháp đã và sẽ tiếp tục được tìm ra nhằm thực hiện bằng được mục tiêu này trong công tác thống kê thương mại, dịch vụ và giá cả, đồng thời góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của ngành.

Tóm lại, chặng đường 50 năm phát triển thống kê TMDVGC đã ghi dấu một số bước tiến đáng kể. Nhiều chuyên ngành mới đã được mở ra đòi hỏi tiếp tục nghiên cứu phát triển; yêu cầu chất lượng ngày một nâng cao cũng là áp lực lớn đối với công tác thống kê nói chung và công tác thống kê thương mại

dịch vụ và giá cả nói riêng. Nhìn lại quá khứ, thống kê TMDVGC cũng có thể tự hào về những kết quả đã đạt được; tuy nhiên cũng để thấy rõ những tồn tại và hướng đi tiếp theo.

Trong thời gian tới có nhiều điều kiện thuận lợi chung của ngành như tổ chức ngành được củng cố hoàn thiện, chức năng nhiệm vụ, sự tin nhiệm chung đối với ngành Thống kê tăng cao; môi trường pháp lý được tăng cường với sự ra đời của Luật Thống kê, Nghị định xử phạt hành chính; định hướng phát triển thống kê Việt Nam đến năm 2010 được phê duyệt và những chương trình kế hoạch cụ thể hàng năm được xây dựng. Với lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm cao, đội ngũ cán bộ được từng bước bổ sung, chắc chắn thống kê TMDVGC sẽ tiếp tục vượt qua khó khăn cùng toàn Ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời kỳ mới■